

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
N PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 473/2017/HSPT

Ngày: 08/9/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với N phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Các Thẩm phán:

1. Bà Huỳnh Thị Việt Tiên

2. Bà Quách Thanh Bình

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Huyền Trân - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 406/2017/HSPT ngày 21/7/2017 đối với bị cáo Đinh Công T do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh đối với bản án hình sự sơ thẩm số 105/2017/HSST ngày 14/6/2017 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng nghị: **Đinh Công T**; giới tính: nam; sinh năm: 1987 tại N phố Hồ Chí Minh; thường trú: đường Ba D, Phường 9, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 12/12; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; con ông: Đinh Công K (sống); con bà: Nguyễn Thị Đ (sống).

Tiền án: ngày 28/11/2011 bị Toà án nhân dân Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 135/2011/HSST; Ngày 07/01/2015 bị Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 05/2015/HSST; tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 06/12/2005 bị Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo bản án số 624/2005/HSPT.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày: 12/01/2017 (có mặt).

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận Z và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 12/01/2017, bị cáo Đinh Công T liên lạc với đối tượng N (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy thì N đồng ý và hẹn gặp nhau ở khu vực chợ Bình E, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 51F - 6617 đến điểm hẹn, tại đây N bán cho T 01 gói ma túy giá 20.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy, bị cáo Đinh Công T giấu ma túy trong người và thuê khách sạn dùng dụng cụ phân chia ma túy N 03 gói nhằm bán lại cho người nghiện. Đến 18 giờ 00 phút cùng ngày thì có con nghiện tên Q (chưa rõ nhân thân, lai lịch) liên lạc hỏi mua 01 ma túy của bị T với giá 5.000.000 đồng. Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 51F – 66AA đến trước khách sạn Bình M tại địa chỉ TLBB, khu phố 3F, phường Thanh H, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh để giao ma túy cho Q nhưng chưa kịp giao thì bị bắt quả tang. Tại bản kết luận giám định số 337/KLGD-H ngày 06/02/2017 và công văn số 293/PC54-Đ6 của phòng kỹ thuật hình sự công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: tinh thể không màu trong 03 gói nylon là ma túy ở thể rắn có khối lượng 36,9321gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Đinh Công T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 105/2017/HSST ngày 14/6/2017 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đinh Công T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: bị cáo Đinh Công T 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2017.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/6/2017 Viện kiểm sát nhân dân Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định kháng nghị số 03/QĐ-VKS kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm theo hướng áp dụng thêm điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án hình sự sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh và tăng mức hình phạt của bị cáo từ 09 năm 06 tháng tù đến 10 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THÁY

Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 12/01/2017, bị cáo Đinh Công T liên lạc với đối tượng N (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 01 gói ma túy giá 20.000.000 đồng. Đến 18 giờ 00 phút cùng ngày thì có con nghiện tên Quỳnh (chưa rõ nhân thân, lai lịch) liên lạc hỏi mua 01 gói ma túy của T với giá 5.000.000 đồng. Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 51F-6617 đến trước khách sạn Bình Minh tại địa chỉ số 18, TL19, khu phố 3F, phường Thạnh H, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh để giao ma túy cho Q nhưng chưa kịp giao thì bị bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 337/KLGD-H ngày 06/02/2017 và công văn số 293/PC54-Đ6 của phòng kỹ thuật hình sự công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 03 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Đinh Công T và hình con dấu công an phường Thạnh H, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 36,9321gam, loại Methamphetamine.

Hành vi phạm tội của bị cáo là là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự trị an xã hội và xâm phạm đến chính sách về độc quyền quản lý và phòng chống tội phạm về ma túy của Nhà nước cũng như chương trình đấu tranh loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống cộng đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đinh Công T đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 49 Bộ luật hình sự thì lần phạm tội này của bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, do vậy cần áp dụng thêm điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự đối với bị cáo mới phù hợp với quy định của pháp luật. Việc Tòa án cấp sơ thẩm nhận định rằng bản án số 05/2015/HSST ngày 07/01/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo T 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nhưng phần quyết định bản án lại không áp dụng tình tiết tái phạm nên lần phạm tội này của bị cáo không được coi là tái phạm nguy hiểm để từ đó chỉ áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194 và tình tiết tái phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự để xét phạt bị cáo là chưa chính xác.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy mức án của Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối là phù hợp, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, sửa một phần bản án sơ thẩm về áp dụng điều luật nhưng giữ nguyên mức án đối với bị cáo.

Vì các lẽ nêu trên:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự:

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận kháng nghị số 03/QĐ-VKS ngày 26/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh và sửa bản án sơ thẩm về áp dụng điều luật

Tuyên bố bị cáo Đinh Công T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm m, p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Đinh Công T 09 (chín) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2017.

Bị cáo không phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận Z; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA Quận Z; (1)
- TAND Quận Z; (1)
- Công an Quận Z; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, tòa hình sự, hồ sơ (25) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Bình